

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số 2335 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
	1.014262	Cấp lại giấy phép thăm dò khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ; - Thời hạn thẩm định hồ sơ và trình phê duyệt: 24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng quy định (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc); - Thời hạn xem xét, quyết định phê duyệt: 	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15); - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15); - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và

			<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt;</p> <p>- Thời hạn trả kết quả giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết</p>			<p>khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản.</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
	1.014263	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản	- Thời hạn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Mức thu lệ phí cấp giấy phép thăm dò	- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);

			<p>ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 16 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng quy định (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc);</p> <p>- Thời hạn xem xét, quyết định: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt;</p> <p>- Thời hạn trả kết quả giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn</p>	<p>khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/T-TBTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, cụ thể:</p> <p>- Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 ha,</p>	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);</p> <p>- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ</p>
--	--	--	--	---	--	---

					<p>mức thu là 2.000.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 giấy phép.</p>	<p>Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
1.014264	Điều chỉnh giấy phép thăm dò khoáng sản	<p>- Trường hợp thay đổi tên tổ chức, cá nhân thăm dò khoáng sản: 14 ngày làm việc</p> <p>- Trường hợp trả lại một phần diện tích khu</p>	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi,</p>	Không quy định	<p>- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);</p>	

			<p>vực thăm dò khoáng sản: 26 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc).</p>	<p>phường Trường Vinh, Nghệ An;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; - Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; - Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số
--	--	--	---	---	--

						<p>điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
1.014268	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản	<p>- Thời hạn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ;</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 16 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng quy định (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được</p>	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</p>	Không	<p>- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);</p> <p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);</p> <p>- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện</p>	

			<p>tăng thêm 21 ngày làm việc);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn xem xét, quyết định: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt; - Thời hạn trả kết quả: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết 	http://dichvucong.gov.vn		<p>pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; - Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	1.014271	Chuyển nhượng quyền thăm	Thời gian giải quyết:	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Mức thu lệ phí cấp giấy phép	- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);

		<p>dò khoáng sản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản đất hiếm: 29 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc) - Trường hợp chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản nhóm I (trừ khoáng sản đất hiếm), nhóm II, nhóm III: 26 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc) 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	<p>thăm dò khoáng sản áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/T T-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích thăm dò nhỏ 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15); - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; - Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
--	--	--	--	--	--

					<p>hơn 100 ha, mức thu là 2.000.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 5.000.000 đồng/01 giấy phép.</p> <p>- Diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 7.500.000 đồng/01 giấy phép.</p>	<p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
1.014273	Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản	Thời gian giải quyết: 24 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (trường hợp đề án thăm dò cần chỉnh sửa, bổ sung thì thời hạn giải quyết tăng thêm 05 ngày làm việc) không tính thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:		Không	<p>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);</p> <p>- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;</p>

			<p>sửa, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</p> <p>http://dichvucong.gov.vn</p>		<p>- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản; phương pháp, khối lượng công tác thăm dò khoáng sản đối với từng loại khoáng sản; mẫu, nội dung đề án và báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p>
--	--	--	--	--	--

					trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
1.014274	Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ;- Thời hạn thẩm định hồ sơ: 50 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng quy định (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc);- Thời hạn xem xét, quyết định phê duyệt:	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện

			<p>08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt;</p> <p>- Thời hạn trả kết quả giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết.</p>	http://dichvucong.gov.vn		<p>pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
	1.014276	Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa	Thời gian giải quyết: 60 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ cần	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Không	- Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

		<p>mỏ khoáng sản đã được phê duyệt</p>	<p>chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 21 ngày làm việc).</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn</p>	<p>- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p>
--	--	--	--	---	---

						<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	1.014277	Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ; - Thời hạn thẩm định hồ sơ: 16 ngày làm việc, kể từ ngày có phiếu tiếp nhận hồ sơ (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân 	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường;

			<p>được tăng thêm 08 ngày làm việc);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn xem xét, quyết định phê duyệt: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt; - Thời hạn trả kết quả giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản; - Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản; - Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy
--	--	--	---	---	---

						<div>định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</div>
1.014278	Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản	<div>Thời gian giải quyết: - Trường hợp đề nghị ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản sau khi tổ chức, cá nhân hoàn thành các hạng mục và khối lượng công việc theo đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được phê duyệt hoặc phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được chấp thuận: 50 ngày làm việc (trường hợp hồ sơ cần chỉnh sửa, bổ</div>	<div>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau: - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</div>	Không	<div>- Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; - Thông tư số 39/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về khai thác</div>	

			<p>sung, thời gian thẩm định còn lại sau khi nhận được hồ sơ hoàn thiện của tổ chức, cá nhân được tăng thêm 12 ngày làm việc).</p> <p>- Trường hợp đề nghị ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản chấm dứt hiệu lực nhưng chưa tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản: 29 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp đề nghị ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản nhóm IV: 07 ngày làm việc</p>	http://dichvucong.gov.vn		<p>khoáng sản, khai thác tận thu khoáng sản và thu hồi khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2016/TT-BKHCN ngày 04/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (trước đây) quy định về thẩm định báo cáo đánh giá an toàn bức xạ trong hoạt động thăm dò, khai thác quặng phóng xạ</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
	1.014291	Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép	Thời gian giải quyết: 12 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.	Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:	Không	- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);

		thăm dò khoáng sản đã hết thời hạn		<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 		<ul style="list-style-type: none"> - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15); - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; - Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026
--	--	---	--	--	--	--

						của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
	1.014292	Chấp thuận thăm dò, khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn tiếp nhận, thẩm định hồ sơ: 32 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của tổ chức, cá nhân;- Thời hạn xem xét, quyết định: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trình phê duyệt;- Thời hạn trả kết quả: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết.	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;

						<ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
1.014789	Chấp thuận thay đổi nội dung đề án thăm dò khoáng sản	Thời gian giải quyết: 24 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản theo quy định.	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15);- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15);- Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;- Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ	

				<p>- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:</p> <p>http://dichvucong.gov.vn</p>	<p>sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 37/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định mẫu báo cáo, tài liệu, giấy phép và quyết định trong hoạt động thăm dò khoáng sản;</p> <p>- Thông tư số 04/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư thuộc lĩnh vực địa chất và khoáng sản;</p> <p>- Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc</p>
--	--	--	--	---	--

					phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
1.014294	Chấp thuận nội dung đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc thực hiện dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia	Thời gian giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản theo quy định.	<p>Nộp hồ sơ theo một trong các cách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn 	Không	<p>phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 54/2024/QH15); - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Luật số 147/2025/QH15); - Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản; - Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục

						hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
--	--	--	--	--	--	---

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

1) 1.014262 Cấp lại Giấy phép thăm dò khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	184 giờ làm việc	

		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét;	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	40 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		272 giờ làm việc (34 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

2) 1.014263 Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường 	04 giờ làm việc	Một phần

		để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	144 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		208 giờ làm việc (26 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

3) 1.014264 Điều chỉnh Giấy phép thăm dò khoáng sản

3.1. Trường hợp tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép thăm dò khoáng sản thay đổi tên gọi

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	56 giờ làm việc	
		<p>Phó phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	04 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	04 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	20 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		112 giờ làm việc (14 ngày làm việc)	

3.2. Trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	144 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	

		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	

Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		208 giờ làm việc (26 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

4) 1.014268 Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC;	144 giờ làm việc	

		<ul style="list-style-type: none"> - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 		
		Phó phòng Khoáng sản: <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		208 giờ làm việc (26 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

5) 1.014271 Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản

5.1. Trường hợp chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản đất hiếm

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường 	04 giờ làm việc	Một phần

		để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo phòng.	168 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		232 giờ làm việc (29 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

5.2. Trường hợp chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản nhóm I (trừ khoáng sản đất hiếm), nhóm II, nhóm III:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính	04 giờ làm việc	Một phần

	nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	144 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	

Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		208 giờ làm việc (26 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày)</i>		

6) 1.014273 Thăm dò bổ sung để nâng cấp tài nguyên, trữ lượng khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	130 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	06 giờ làm việc	

		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc	

Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		192 giờ làm việc (24 ngày làm việc) (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 5 ngày)		

7) 1.014274 Phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	<p>Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.</p> <p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; 	<p>08 giờ làm việc</p> <p>416 giờ làm việc</p>	

		- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.		
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	16 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	32 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		504 giờ làm việc (63 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày).</i>		

8) 1.014276 Điều chỉnh nội dung đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được phê duyệt

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến 	04 giờ làm việc	Một phần

		phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	376 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	16 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none">- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC;- Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu;- Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	48 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none">- Nhận kết quả từ UBND tỉnh;- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC;- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		480 giờ làm việc (60 ngày làm việc) (trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 21 ngày).	

9) 1.014277 Chấp thuận phương án đóng cửa mỏ khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	140 giờ làm việc	
		<p>Phó phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	08 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	08 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký sổ phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	16 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	- Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		208 giờ làm việc (26 ngày làm việc)		

10) 1.014278 Quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản

10.1. Trường hợp ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản sau khi tổ chức, cá nhân hoàn thành các hạng mục và khối lượng công việc theo đề án đóng cửa mỏ khoáng sản được phê duyệt hoặc phương án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được chấp thuận

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	296 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	08 giờ làm việc	

		<p>Trường phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	08 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	16 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	48 giờ làm việc	

Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		400 giờ làm việc (50 ngày làm việc) <i>(trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm tối đa 12 ngày)</i>		

10.2. Trường hợp ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản đối với giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác tận thu khoáng sản chấm dứt hiệu lực nhưng chưa tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công <i>(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)</i>	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	

		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	180 giờ làm việc	
		<p>Phó phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	04 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	04 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	8 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none">- Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC;- Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu;- Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy).	16 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none">- Nhận kết quả từ UBND tỉnh;- Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC;- Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		232 giờ làm việc (29 ngày làm việc)	

10.3. Trường hợp đề nghị ban hành quyết định đóng cửa mỏ khoáng sản nhóm IV:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường 	Không quy định	Một phần

		để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.		
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.		
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.		
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.		
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.		
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.		

Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.		
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	48 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		56 giờ làm việc (07 ngày làm việc)		

11) 1.014291 Bổ sung khối lượng công tác thăm dò khi giấy phép thăm dò khoáng sản đã hết hiệu lực

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	52 giờ làm việc	
		<p>Phó phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	4 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	04 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký sổ phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy sổ, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	8 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	

Tổng thời gian giải quyết TTHC	96 giờ làm việc (12 ngày làm việc)	
--------------------------------	------------------------------------	--

12) 1.014292 Chấp thuận thăm dò, khai thác khoáng sản tại khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản:

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ. Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC;	06 giờ làm việc 260 giờ làm việc	

		- Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.		
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	8 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	06 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	

Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	8 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		312 giờ làm việc (39 ngày làm việc)		

13) 1.014789 Chấp thuận thay đổi nội dung đề án thăm dò khoáng sản

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (<i>trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định</i>)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và 	02 giờ làm việc	Một phần

		môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường.		
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản : Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		Công chức Phòng Khoáng sản: - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng.	140 giờ làm việc	
		Phó phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét.	07 giờ làm việc	
		Trưởng phòng Khoáng sản: - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường.	07 giờ làm việc	
Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư.	08 giờ làm việc	
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04 giờ làm việc	

Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	08 giờ làm việc	
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	08 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Thông báo tổ chức, cá nhân nộp lệ phí và trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		192 giờ làm việc (24 ngày làm việc)		

14) 1.014294 Chấp thuận nội dung đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc thực hiện dự án đầu tư tại khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia

Thứ tự công việc	Đơn vị/Người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 8 giờ làm việc)	DVCTT mức độ
------------------	------------------------	--------------------	--	--------------

Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)	<p>Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ hoặc không đạt yêu cầu, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ và hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định. - Trường hợp nộp hồ sơ đầy đủ theo quy định, Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ và đưa lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, in phiếu hẹn trả kết quả cho cá nhân. Chuyển hồ sơ đến phòng Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường để xử lý hồ sơ đồng thời chuyển hồ sơ giấy về Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và môi trường. 	04 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Phòng Khoáng sản - Sở Nông nghiệp và Môi trường	Trưởng phòng Khoáng sản: Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên thẩm định, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc	
		<p>Công chức Phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ (điện tử) và xử lý hồ sơ - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC; - Dự thảo tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến lãnh đạo phòng. 	52 giờ làm việc	
		<p>Phó phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình chuyển Trưởng phòng xem xét. 	04 giờ làm việc	
		<p>Trưởng phòng Khoáng sản:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC; ký nháy tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường. 	04 giờ làm việc	

Bước 3	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Ký số phê duyệt tờ trình đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả TTHC; - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Văn thư. 	8 giờ làm việc
Bước 4	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Lấy số, vào sổ văn bản, đóng dấu bằng ký số đồng thời lưu trữ hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, phát hành văn bản - Chuyển hồ sơ (điện tử) đến Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 	04 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận tiếp nhận TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Tiếp nhận, chuyển hồ sơ (điện tử) cho lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh.	04 giờ làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công chuyên viên tham mưu, xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 7	Công chức Văn phòng UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu thẩm định hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết TTHC trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; - Chuyển bộ phận Văn thư lấy số văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ (điện tử) và chuyển kết quả đến Trung tâm phục vụ hành chính công (chuyển kết quả điện tử và bản giấy). 	16 giờ làm việc
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận kết quả từ UBND tỉnh; - Xác nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC; - Trả kết quả cho tổ chức/cá nhân 	không tính vào thời gian xử lý hồ sơ
Tổng thời gian giải quyết TTHC		104 giờ làm việc (13 ngày làm việc)	

